TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 02/2020/QĐST - HNGĐ	*Thanh Khê, ngày 13 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**.

Thư ký phiên họp: Bà **Lương Thị Thanh Dung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hoài Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2010/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 38/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Đức Tây N, sinh năm: 1993; Địa chỉ: 40/4/16 đường X, phường T, thành phố M, tỉnh L. (Có đơn xin vắng mặt)

- Bà Phan Thị Kim D, sinh năm: 1995; Địa chỉ: K44/8 đường L, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

NỘI DỤNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 09.01.2020, ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D xây dựng gia đình vào năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Trong quá trình chung sống, bà D phát hiện ông N nghiện ma túy, mỗi lần

ông N lên cơn thèm nhưng không có tiền mua ma túy là ông bắt bà D phải đưa tiền. Nếu không đưa thì ông N đánh đập bà và đập phá nơi bà buôn bán. Tháng 7.2017, ông N bị đưa đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Một mình bà D ở nhà phải bươn chải kiếm tiền nuôi con với hy vọng sau khi cai nghiện xong, ông N sẽ thay đổi. Tuy nhiên, ông N vẫn quay lại con đường cũ, chơi ma túy đá và rồi đánh đập bà D.

Nay cả ông N và bà D không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này được nữa nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

Về con chung: Ông N và bà D xác định có 01 (một) người con chung: Trần Đức Minh, sinh ngày 24.9.2014.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con Trần Đức Minh cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng và ông N không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông N và bà D xác định không có.

Về nợ chung: Ông N và bà D xác định không có.

Tại phiên họp hôm nay, bà Phan Thị Kim D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa bà và ông Trần Đức Tây N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D về việc yêu cầu *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn. Hiện bà D đang sinh sống và có đăng ký tạm trú tại K44/8 đường L, tổ 69 phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là quan hệ pháp luật "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp, ông Trần Đức Tây N có đơn giải

quyết vắng mặt. Vì vậy theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông Trần Đức Tây N.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D xây dựng gia đình vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D xác định có 01 (một) người con chung: Trần Đức Minh, sinh ngày 24.9.2014.

Ly hôn, ông N và bà D thỏa thuận giao con Trần Đức Minh cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng và ông N không cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D xác định không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[3] Lệ phí giải quyết việc HNGĐ-ST: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Phan Thị Kim D tự nguyện chịu.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370, 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*".

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Đức Tây N và bà Phan Thị Kim D.

2. *Về con chung:* Giao con Trần Đức Minh, sinh ngày 24.9.2014 cho bà Phan Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Ông

Trần Đức Tây N không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc HNGĐ-ST: 300.000đ bà Phan Thị Kim D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà bà đã nộp theo biên lai thu số 0001741 ngày 06.02.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADSQ.Thanh Khê;*
- *Đương sự;*
- *UBND phường Tân Thành, TP Buôn Ma Thuột Tỉnh Đắk Lắk;*
(Giấy CNKH số 31 ngày 24.4.2014)
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh